TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1-CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **248**/2025/QĐST- HNGĐ	*Cà Mau, ngày 03 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 319/2025/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Bảo Y; Sinh năm: 1999;

CCCD: 08199008525, Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 15/9/2022.

Địa chỉ cư trú: Ấp Bình Tả , xã Đức H, tỉnh Tây N;

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy T; Sinh năm 1996;

CCCD:9660960000377,Cục CS QLHC về trật tự xã hội cấp ngày 08/4/2021.

Địa chỉ cư trú: Nhà không số, đường Lâm Thành M, khóm , phường An X, tỉnh Cà Mau;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Bảo Y và anh Nguyễn Duy T. Đăng ký kết hôn số 08/2023 ngày 18/5/2023 tại UBND xã Hưng Thạnh, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

2. Công nhận sư thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trần Bảo Y với anh Nguyễn Duy T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ, chồng có 01 người con chung tên Nguyễn Trần Đan V, sinh ngày 12/4/2023, khi ly hôn giao con chị Y nuôi con, anh T cấp dưỡng mỗi tháng 1.000.000 đồng; cho đến khi cháu tròn 18 tuổi.

Thời hạn cấp dưỡng kể từ ngày quyết định có hiệu lực.

Kể từ ngày chị Y có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T không tự nguyện thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng phải chịu thêm lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Anh T không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dạy con chung không ai có quyền ngăn cản.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Án phí về hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Trần Bảo Y và anh Nguyễn Duy T mỗi người nộp 75.000 đồng, án phí cấp dưỡng anh T phải nộp 150.000 đồng, chị Y thống nhất nộp toàn bộ số tiền trên. Ngày 03/11/2025, chị Y đã dự nộp 300.000đ theo biên lai số 0003738 được đối trừ sung quỹ nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Cà Mau;
- UBND xã Hưng Thạnh, tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã Ký

Nguyễn Thị Thắm